THÓI LỆ - LỄ PHÉP

NHÀ DÒNG CON ĐỨC BÀ MÂN CÔI

BÙI CHU

Lời Tựa

Trong mỗi nhà Dòng không những có quyển luật phép Dòng, lại phải có một quyển Thói lệ và một quyển chỉ dẫn, để dạy cách ăn nết ở quen giữ trong Dòng, và dẫn đàng chỉ lối cho ai nấy cứ đó mà đi, thì sẽ nên hòa hợp cùng nhau như một khuân một rập mà đều dắt nhau tấn tới đi đàng nhân đức cho đến đỉnh trọn lành, theo như mục đích nhà Dòng mà chớ.

Quyển thói lệ (Condumirre) Và quyển chỉ dẫn (Direction) tuy là hai quyển khác nhau, song thường cũng hay xen lộn với nhau: Vì chưng khi chỉ bảo một thói phép gì phải giữ thì luôn tiện cũng chỉ vẽ phải giữ cách nào, phải có ý làm sao cho việc được nên trọn lành. Quyển thói lệ cũng vậy, cũng có thể giúp chị em thay cho quyển chỉ dẫn, khi quyển này chưa ra mặt.

Vậy sách Thói Lệ Lễ-Phép phân ra làm 7 đoạn.

Đoạn I. Về thói phép phải giữ trong các giờ.

Đoạn II. Về thói lệ phải giữ trong một ít nơi.

Đoạn III. Về thói phép phải giữ trong một ít kinh

Đoạn IV. Về thói phép phải giữ đối với Bề trên và chị em

Đoạn V. Về lễ phép khi chọn các bà Bề Trên và khi kinh lý

Đoạn VI. Về sự ắng lặng phải giữ làm sao?

Đoạn VII. Về thập hình.

Chúc cho chị em giữ thói lệ này cho giọn thì trông rằng chị em sẽ được nhờ đấy mà tấn tới trong đàng trọn lành.

ĐOẠN THỨ I
THÓI LỆ PHẢI GIỮ TRONG CÁC GIỜ

I. GIỜ THỨC DẬY BAN SÁNG

Vừa nghe hiệu chuông đánh thức, ai nấy liền chỗi dậy ngay, trí nhớ đến Chúa, tay cầm ảnh Chúa chịu nạn mà hôn kính. Đoạn chị làm đầu trong phòng ngủ cất tiếng lên rằng: Ngợi khen Chúa Kirixitô, mọi người đều thưa đời đời v.v… đoạn ai nấy đọc riêng; chúng tôi thờ lạy ngợi khen Chúa là Đấng có phép tắc vô cùng, đã thương để chúng tôi đến sớm mai nay, thì xin Chúa xuống ơn phù hộ cho chúng tôi giót ngày hôm nay khỏi sa phạm tội gì. Phải liệu sao bắt đầu thưa đời đời chẳng cùng thì đã xuống khỏi giường, vừa đọc thầm kinh Chúng Tôi Thờ Lạy vừa đi rửa mặt. Trong khi ấy luôn những nhớ Chúa. Trong khi rửa mặt thì trong lòng thầm thĩ, xin Chúa cũng rửa linh hồn cho mà rằng: "Xin Chúa rửa tôi thì tôi sẽ được thanh sạch hơn tuyết". Rửa mặt rồi có đi việc cần gì, thì liệu chóng, lại về giường tiện xếp chăn vén màn cho gọn, đoạn mặc áo khẩu hoặc áo Dòng tuỳ nghi. Đoạn khi mặc áo lòng phải suy về tội lỗi thì ta ra xấu hổ trước mặt Chúa, nên ta hằng phải cởi người cũ, mà trở nên người mới trong đàng thánh thiện một ngày một hơn. Mặc áo lúp khăn v.v.. phải làm cho nhanh chóng, để kịp vào nhà nguyện cùng chị em, chớ trễ mà đến sau khi đã hát Adoremus.

II. GIỜ ĐỌC KINH SÁNG VÀ NGUYỆN NGẮM

Khi vừa bước vào nhà nguyện, liền phải nhắc trí nhớ Đức Chúa Giêsu đang ngự thật trong nhà chầu, bái gối cách cung kính hết sức hợp cùng các thánh Thiên Thần mà thờ lạy Chúa, đoạn lại chỗ mình mà cầu nguyện thở than cùng Chúa đang khi chờ đợi chị em.

Đang lúc ấy phải làm 5 sự này:

1. Hợp cùng các thánh Thiên Thần mà thờ lạy Chúa hằng ở khắp mọi nơi, hằng xem thấy mọi sự; thờ lạy Đức Chúa Giêsu đang ngự thật trong nhà chầu.

2. Hãy cảm tạ đội ơn Đức Chúa Giêsu cùng Đức Mẹ và thánh Thiên Thần Bản Mệnh, đã gìn giữ cho qua một đêm bình an vô sự.

3. Xét mình trong đêm vừa qua có lỗi gì chăng? Khi nằm chưa ngủ hoặc mỗi khi thức dậy có nhớ Chúa hay nhớ sự gì làm ích cho mình chăng? Nếu có lỗi gì thì hãy giục lòng ăn năn tội.

4. Hãy dâng linh hồn và xác cho Đức Mẹ, dâng các việc sẽ làm, các sự khó sẽ gặp trong ngày hôm nay, mà chịu vì lòng mến Chúa cho sáng danh Chúa.

Lại có ý nhờ các ân xá, đại xá sẽ gặp trong ngày hôm nay, mà nhường lại cho các linh hồn, hoặc cho linh hồn nào riêng trong luyện tội mặc ý.

5. Hãy cầu nguyện chung cho cả Hội thánh, riêng cho địa phận, cho nhà Dòng, và cho phần riêng mình ơn này ơn khác tuỳ ý. Vừa nghe hiệu chuông thì chị áp việc hát, xướng bài Adoremus theo cung thường, ai nấy hát cho sốt sắng, để kính thờ Đức Chúa Giêsu ngự trong phép Thánh Thể; đoạn đọc kinh ban sáng như đã chỉ trong luật phép Dòng, đoạn suy ngắm đủ 30 phút.

Về lần hạt thì hãy chú ý: sau khi mỗi một phần ngắm thì ắng lặng một hơi, cho ai nấy cầm trí lại mà ngắm điều phải ngắm trong chục ấy, kẻo đọc bằng miệng thì nhiều người không để trí đến điều ngắm.

Theo Luật thì đọc các kinh cho đến kinh lạy Thánh Mẫu, thì dọn mình ngắm. Vậy kẻ đọc bài ngắm nhắc bảo chị em từng việc kế tiếp mà rằng:

a) Ta hãy nhớ Chúa ở trước mặt mà thờ lạy Người.
b) Hãy giục lòng ăn năn tội và dâng mình cho Chúa.
c) Hãy xin ơn Chúa cùng Đức Mẹ soi trí mở lòng cho được nguyện ngắm nên.

Làm việc dọn mình như thế tất cả 5 phút. Nếu bài ngắm có thể bày vẽ tình cảnh trong trí khôn, thì cũng nên bày vẽ để giúp nguyện ngắm cho động lòng hơn. Thí dụ: Ngắm về sự chết, sự phán xét, ta nên bày vẽ trong trí như ta đang nằm hấp hối… đang đứng trước tòa Đức Chúa Giêsu mà chịu phán xét.

Khi xướng điều ngắm thứ nhất thì ngồi, chăm chỉ nghe cả điều, đoạn quỳ mà ngắm, đến điều thứ 2, thứ 3 cũng vậy; ai đau gối quỳ thẳng không được thì ngồi xếp xuống.

Từ bắt đầu ngắm cho đến khi đọc lời than thở sau hết phải có đủ nửa giờ.

Trong buổi ngắm ai buồn ngủ hay thấy mình ngủ gật thì hãy đứng dậy mà ngắm, cho đến khi thấy mình hết ngủ thì lại ngồi hay quỳ như chị em.

Sau mỗi bữa ngắm phải có dốc lòng một điều gì riêng luôn, lại phải chọn một câu vắn tắt bởi Kinh Thánh hay bởi các thánh mình đã nghe trong bài ngắm để nhớ đi suy lại như hoa thiêng liêng nhắc bảo mình cả ngày.

Sau lời than thở thì cầu xin cùng Chúa cùng Đức Mẹ v.v… ban ơn giúp sức cho mình giữ giọn điều đã dốc lòng.

III. GIỜ XEM LỄ

Ngắm rồi đánh chuông nguyện kinh Truyền Tin, rồi lần hạt 5 chục Mùa Vui, đoạn xem lễ. Nếu là lễ thường thì giữ lễ nhạc theo lễ thường, là quỳ gần luôn, chỉ đứng khi thầy cả đọc bài Evan. Phải có ý xem khi trong bài Evan thầy cả có bái gối, thì bái gối với Người cho đều. Chỉ ngồi sau khi thầy cả đọc: Dominus vobiscum rồi quay mặt lại bàn thờ mà dâng bánh rượu. Song nếu trong lúc còn đang đọc hay hát kinh cầu Rất Thánh Lái Tim hoặc kinh cầu nào khác, hay là một Hymno thì phải đứng mà hát cho xong kinh ấy đã, mới nên ngồi.

Đến khi nghe chuông rung hiệu Santus thì quỳ. Đến khi dâng Mình Thánh thì lạy một kiểu như nhau, là ngửa mặt lên trông xem Mình Thánh, chén Thánh mà nguyện thầm rằng; Lạy Chúa tôi, Lạy Chúa Giời tôi, đoạn cúi đầu xuống sát trên hai tay vịn.

Khi Thầy cả chịu Mình Thánh đoạn mà bái gối, thì chị em đều cúi đầu xuống ngang ghế ma đọc: Confiteor lớn tiếng với nhau. Đọc rồi cứ cúi vậy mà giục lòng ăn năn tội, cho đến khi thầy cả giở mặt ra mà đọc: Misereatur thì ai nấy phải quỳ thẳng dậy mà làm dấu Thánh Giá trên mình khi thầy cả làm phép lành. Đoạn khi thầy cả cầm Mình Thánh quay mặt ra, thì ai nấy cúi đầu sát trên tay vịn mà thờ lạy như khi dâng Mình Thánh, rồi thì sắp hàng hai mà lên chịu lễ. Song chớ quên điều này, là khi đọc kinh Confiteor vừa rồi, thì ai lớn hơn, phải lên hai người trước khi thầy cả đọc Misereatur. Khi rước lễ xong rồi thì cám ơn như sách Toàn Niên dạy. Còn kinh dọn mình thì bắt đầu đọc khi thầy cả đọc (Nobis quoque pecatoribus). Chú giúp lễ rung một tiếng chuông. Đầu buổi lễ khi thầy cả đọc mấy kinh dưới cấp bàn thờ thì ắng lặng; khi thầy cả bước lên cấp bàn thờ thì bắt đầu đọc kinh cầu: ngày thứ hai kinh cầu chịu nạn cho đến dâng Mình Thánh thì thôi.

Thứ ba kinh cầu các thánh; ngày thứ tư kinh cầu thánh Giuse, ngày thứ năm kinh cầu Tên Đ. C. G; ngày thứ sáu kinh cầu Rất Thánh Lái Tim; ngày thứ bảy kinh cầu Đức Bà; ngày Chúa Nhật thì đọc các kinh: Ngày Chúa Nhật hôm nay v.v…

Khi dâng Mình Thánh đoạn thì ắng lặng mà thầm thĩ thở than, cầu nguyện cho đến khi đọc kinh dọn mình chịu lễ. "Những ngày hát chầu, khi thầy cả bước lên cấp bàn thờ, thì hát một bài ca vịnh tiếng La tinh, hoặc tiếng V.N hay tiếng Pháp xứng hợp cùng ngày lễ sáng ấy. Hát chầu ngày Chúa Nhật, thì nên hát bài Gloria và Credo tùy mùa. Hát chầu ngày thứ sáu đầu tháng thì hát Kinh cầu Rất Thánh Lái Tim. Sau khi dâng Mình thánh đoạn thầy cả bắt đầu tráng chén, thì hát một bài ca vịnh tiếng nào cũng được, đến khi thầy cả đọc bài Evan sau hết, chớ hát nhỡ câu nào mà không kịp khi thầy cả đọc Evan rồi.

Sau lễ thường hay lễ hát chầu, đều phải đọc ba kinh Ave và Salve Regina.v.v trừ ra khi tiếp theo lễ có chầu phép lành Mình Thánh hoặc hát Libera.

Khi có làm vậy thì sau phép lành hoặc Libera, không đọc kinh cám ơn sau khi chịu lễ, chỉ đọc kinh Tôi lạy Đức Chúa Giêsu rất nhân lành v.v.

IV. NÓI RIÊNG VỀ LỄ HÁT

Khi xem lễ hát thì đều phải giữ lễ nhạc như nhau khi quỳ, khi đứng, khi ngồi, khi bái gối, khi bái đầu.

1. Phải quỳ từ đầu lễ cho đến khi thầy cả bước lên cấp bệ bàn thờ. Từ khi hát xong bài Sanctus cho đến khi dâng Mình Thánh rồi. Trong kinh Credo từ câu Et incanatus est cho đến khi hát dứt tiếng Sanctus est. Và sau khi thưa câu Deo Gratias, sau Ite Missa est hay là Benediamus Dominus, xong thì quỳ xuống mà chịu phép lành.

Khi có rước lễ trong lễ hát thì phải quỳ sau khi acgnus Dei rồi.

Trong lễ hát áo thâm, còn phải mỗi khi thầy cả hát các oratio và từ dâng Mình Thánh đến Acgnus Dei thì đứng dậy.

2. Phải đứng: Khi thầy cả bước lên cấp bàn thờ, Khi thầy cả xướng Gloria hay Credo, khi thầy cả trở mặt ra hát Dominus vobiscum cho đến khi Người đọc bài thờ. Trừ lễ áo thâm như đã nói trên.

Từ khi thầy cả hay thầy sáu hát Evan cho đến khi đọc Credo thì đến Offertorium.

Từ dâng Mình Thánh Máu Thánh rồi cho đến khi thầy cả tráng chén. Trừ khi có chịu lễ hay là hát lễ như đã nói trên. Sau hết từ khi thầy cả trở mặt ra hát Dominus vobiscum cho đến khi hát bài Evan, trừ ra phải quỳ xuống mà làm dấu Thánh Giá, khi thầy cả trở mặt ra giơ tay làm phép lành cho. Trừ khi thầy cả bắt đầu hát Prefatio.

3. Phải ngồi: Khi hát Kyrie miễn là đã xông hương cho thày cả rồi. Từ khi thầy cả hay thầy năm, hát bái thờ. Từ khi hát Offertorium. Từ khi thầy cả tráng chén, trừ ra khi ấy có Mình Thánh để trên mặt nhật hay là trong chén Caliu ngày thứ năm tuần thánh.

4. Phải bái đầu: Mỗi khi hát Gloria Patri et filio et spiritui sancto. Mỗi khi hát hoặc nghe hát Tên cực Thánh Jesu và Maria. Mỗi khi thầy cả hát mà có bài đầu. Trong bài Gloria khi hát đến những câu: Adoremuste Gratias Agimus Tibi Suscipe deprecationem nostram; Jesu Christum Simul Adoratur.

5. Phải bái quỳ: Mỗi khi thầy cả bái quỳ trong khi hát hay là đọc bài Evan, và khi thầy cả đọc Credo mà bái quỳ nơi câu Et incanartus est. Riêng về kinh Apergesme, các ngày Chúa nhật khi có lễ hát thì trước lễ có sái nước phép. Vậy khi có hát Aspergesme hay Vide aquam tùy mùa. Khi thầy cả quỳ xuống bái gối mà đứng dậy thì ai nấy cũng đứng dậy hết. Khi thầy cả xuống sái nước phép bên nào chị em các hàng ghế ấy đều quay mặt lại bên thầy cả cúi đầu xuống làm dấu thánh giá trên mình khi Người sái nước phép cho, khi Người về bàn thờ. Đọc Oraito rồi mà lại bên ghế để đổi áo, thì khi ấy chị em ngồi cho đến khi thầy cả lại bàn thờ thì ai nấy đều quỳ mà hát bài Interait

Nói chung về các giờ làm việc thiêng liêng .

Giờ làm việc thiêng liêng, như giờ đọc kinh lần hạt, viếng Mình Thánh, xét mình, xem hoặc nghe đọc sách thiêng liêng v.v… thì ai nấy phải giữ một điều chung này: là nhớ Chúa ở trước mặt mà chăm chỉ làm việc ấy.

Hãy ra sức cầm trí lại, vì tính tự nhiên loài người hay xao lãng, như con chim kia đang đậu trên nhánh này, lại bỗng nhiên nhảy sang nhánh kia. Biết mấy lần đang buổi đọc kinh nguyện ngắm, mà trí khôn ta đi bách bộ nơi này sang nơi khác, tưởng đến điều nọ rồi sang điều kia, còn chính điều phải suy phải ngắm thì không nghĩ gì đến. Ấy là tính yếu đuối loài người, song cho khỏi chiều theo tính yếu ấy, thì không đí gì hiệu nghiệm bằng sự hằng nhớ Chúa ở trước mặt. Còn khi vì nhọc mệt hay đã mất ngủ mà sinh ngủ gật thì hãy quỳ lên hay là đứng dậy, chớ ngồi tựa cách nào làm cớ cho mình dễ ngủ.

Cũng một khi ấy hãy nhớ Chúa ở trước mặt mà bảo mình giữ phép đừng ngủ gật làm vậy. Nhất là hãy nhớ Đ.C.G đang ngự trong nhà chầu có muôn vàn Thiên Thần đang chầu Chúa chung quanh bàn thờ, lẽ nào ta dám ăn ở vô phép trước mặt Người. Một phải cầm trí cầm lòng cùng tỉnh táo hợp cùng các Thiên Thần mà ngợi khen Chúa, mà thở than như lời vua thánh David rằng: Lạy Chúa tôi, tôi chúc tụng ngợi khen Chúa trước mặt các Thiên Thần.

V. GIỜ XÉT MÌNH RIÊNG

Giờ trước trưa sau khi đã đọc sách rồi thì xét mình riêng, đoạn chầu lặng 5–7 phút. Chị em đã biết xét mình riêng là chỉ xét về một nhân đức mình đang tập, hay một nhân đức hay một nết xấu mình cố chừa.

Vậy khi xét mình riêng như vậy thì phải xét kỹ trong tư tưởng, trong lời nói hay trong việc làm, mình có tưởng, nói, làm sự gì nghịch cùng nhân đức ấy chăng? Nếu có sách nào giúp xét mình riêng thì nên dùng. Xét mình có khi không phải là về một nhân đức hay một nết xấu mà thôi, có khi cũng xét mình về một thói lành hay là về một việc lành nào mình đang có ý tập cho ngày càng nên trọn lành. Thí dụ: như xét mình về sự nhớ Chúa ở trước mặt, xét mình về sự giữ luật phép nhà, xét mình về sự làm việc bổn phận v.v…

Xét mình về mục nào mặc lòng, khi xét biết mình còn sai lỗi cách nào, thì phải giục lòng ăn năn tội cùng dốc lòng chừa cải, hay dốc lòng làm cho giọn lành hơn, cho có phần tấn tới hơn.

Thường muốn xét mình riêng về mục nào thì bàn hỏi cha linh hồn, ngài biết tình cảnh trong linh hồn ta thế nào, người chỉ vẽ cho ta xét mình riêng về mục nào. Có khi Bề trên chỉ cho cả nhà tháng này tập nhân đức nọ, tháng nọ tập nhân đức kia, thì ai nấy phải xét mình riêng theo mục ấy đã, có xét thêm riêng mục khác nữa chăng thì tùy ý cha linh hồn.

Khi xét mình và giục lòng ăn năn tội dốc lòng chừa cải đoạn thì ắng lặng 5, 6 phút mà thầm thĩ, than thở cầu nguyện cùng Đức Chúa Giêsu đang ngự trong nhà chầu trước khi ra khỏi nhà nguyện thì phải giục lòng sốt sáng rước lễ thiêng liêng.

VI. GIỜ XÉT MÌNH CHUNG

Giờ xét mình chung là giờ ban tối trước khi hát Salve Regina và Olma Regi tùy mùa. Vậy sau khi đã đọc mấy kinh ban tối theo lệ thường, thì ai nấy ắng lặng ít là 5 phút, để suy đi nghĩ lại giót cả ngày có phạm tội gì chăng? Đối với Chúa, đối với Bề Trên, đối với chị em, đối với bản thân, đối với bổn phận, đối với luật phép nhà, mình có sai lỗi gì chăng? Về cách sống thiêng liêng bề trong mình có được tấn tới ít nhiều chăng, hay là còn xao lãng? Xét mình rồi cũng giục lòng ăn năn tội cách giọn mà sửa mình lại. Nếu thấy mình có điều gì đáng tiếc (trách) thì bắt mình làm một việc đền tội trống để rửa gương mù. Sự xét mình chung mỗi ngày là cần kíp cho ta được chừa tội và tập đi đàng nhân đức cho chóng, nên ai chớ lấy làm thị thường mà bỏ xét mình chung mỗi ngày ban tối trước khi đi ngủ. Vậy ai ngăn trở việc gì mà không xét mình một giờ như chị em, thì trước khi đi ngủ phải kiếm 5 đến 7 phút mà xét mình cùng ăn năn tội cách giọn đã rồi mới nên nằm ngủ.

VII. GIỜ XƯNG TỘI

Phép giải tội và phép Mình Thánh là hai phương pháp đệ nhất giúp kẻ ở nhà dòng ngày càng nên thánh thiện. Song vì người ta chịu hai phép ấy bởi thói quen, không làm cho đúng phép, nên tính hư nết xấu không thấy chừa, đàng nhân đức lẽ đạo còn sút kém. Vậy mỗi khi đi xưng tội ai nấy phải ân cần làm cho chu đáo mỗi việc phải làm mà chịu phép giải tội cho nên thì phải làm 5 điều :

1. Xét mình
2. Ăn năn tội
3. Dốc lòng chừa
4. Xưng tội
5. Việc đền tội.

Đã hay rằng: mỗi khi chị em đi xưng tội cũng có làm đủ 5 điều ấy, song vì làm qua loa không kỹ lưỡng cho nên chẳng được ích là bao, khỏi phạm sự thánh là may nhờ đó mà nên thánh thì chưa có. Vì vậy trước hết hãy lưu tâm về sự này là mỗi lần đi xưng tội, phải xét mình cho kỹ lưỡng, ăn năn tội cho thấu thiếu, dốc lòng chừa cho đích hẳn, xưng tội cho ngay thật rõ ràng, để nhờ cha linh hồn bảo ban sửa vẽ. Sau hết việc đền tội làm cho hoàn tất, và có ý hợp với những sự khó khác mình sẽ gặp mà đền vì các tội này, cùng các tội khác mình đã phạm xưa nay.

Thường những kẻ ở nhà Dòng, nhà Đức Chúa Giời quen xưng đi xưng lại và xưng trống lại một tội trọng cũ. Song xem ra xưng bởi thói quen không động lòng ăn năn về các tội ấy cho thật, cho nên xưng mãi mà không thấy chừa, ấy là một điều nên lo sợ.

Đối với người nữ tu vốn tính rút rát, hay lo sợ, hay hổ ngươi, thì có một điều này nên lo sợ hơn hết, là sự giấu tội, hay là xưng quanh quéo, đến nỗi cha giải tội hiểu sai qua tội khác, chớ ai sa chước qui mà làm như vậy bao giờ. Hãy tin cậy cha giải tội thay mặt Đức Chúa Giêsu là cha nhân

từ hay thương xót kẻ có tội. Cha giải tội cũng thế, người nghe tội mà sửa bảo ta cùng giải tội cho ta. Người có để trong trí hay mách cho ai đâu mà sợ. Ấy nhắc qua mấy điều cần về phép giải tội nay nói ít điều về sự đi xưng tội.

Sau hết, phải giữ mấy điều không hay xưa nay có người lâm phải là:

1. Đừng hỏi những điều không cần ra như muốn khoe mình có biết câu nọ truyện kia
2. Chớ lấy dịp xưng tội xin ơn này ơn nọ cho mình hay cho kẻ khác
3. Chớ vội thích và khen cha giải tội đó là tính đàn bà.

VIII. GIỜ DẠY HỌC

Mục đích riêng Dòng Con Đức Mẹ Môi Khôi, trước hết là sự dạy học ở các tràng nữ trong các xứ các họ. Vậy chị em muốn làm việc ấy cho hẳn hoi để làm sáng danh sự đạo và bổ ích cho học trò, thì không những phải học hành cho thông các khoa học mình phải dạy, còn phải biết cách dạy và cư xử với học trò. Tiên vàn phải nhớ tràng ta dạy là tràng công giáo, cho nên ở tràng phải có ảnh tượng gì để chứng thật là tràng Công giáo và đừng có tranh vẽ gì lỗi sự nết na. Tư cách người làm thày đừng kể lòng đạo đức nên gương sáng cho học trò, lại còn phải có đức nết na, hiền lành vui vẻ hay chịu khó, hay nhịn nhục và siêng năng ân cần. Muốn làm bà giáo có thế lực và có ích cho học trò thì cần phải có những tư cách ấy.

Đã hay rằng phải có sự nghiêm trang, nhưng nghiêm trang mà vui vẻ học trò mến yêu mà không nhờn mặt. Sách vở phải sạch sẽ, tinh anh làm gương cho học trò cũng phải giữ như thế. Bắt đầu giờ học hằng phải đọc kinh Đức Chúa Thánh Thần và kinh Kính Mừng đoạn dạy đạo lý 5 phút đã rồi mới học hay là khảo. Bởi vậy phải dọn bài đạo lý cho sẵn mà dạy 5 phút ấy và cứ kế tiếp cho có thứ tự. Dạy đạo lý như vậy các trẻ không nhàm chán, lại nhớ được lâu, dạy đạo lý cách ấy nếu có ảnh dạy thì hay hơn hết. Một bà giáo phải có con mắt bao hàm, nghĩa là có trông nom học trò tất cả đứa nào chuyện trò, đứa nào nô nghịch thì bà cũng trông thấy hết.

Chữ rằng: "Tiên học lễ hậu học văn". Vậy bà giáo cũng phải dạy vẽ tập tành học trò cho có lễ phép, lễ phép giữ trong bộ tịch, bề ngoài trong lời nói phô đối với mọi người. Trong nhà phải đối với cha mẹ, anh em, chị em, khi ra ngoài đối với người lớn kẻ cả cùng chị em chúng bạn, khi có khách trọng vào tràng lễ phép phải giữ làm sao v.v...

Trong khi dạy phải giữ tính đằm thắm vui vẻ, dù gặp phải học trò ngu độn, dốt nát quá lẽ cũng đừng nhăn mặt, chau mày, huống lọ là rầy rà la lối hay là đập đánh ai bao giờ, gia đình giáo dục đời nay càng sút kém bao nhiêu thì ta càng phải chịu khó bồi bổ bấy nhiêu.

Đối với một trẻ con trong gia đình hư nên do bởi người mẹ, người mẹ có lòng đạo đức biết tác thành con cái cho nên con Chúa thời bây giờ thật là họa hiếm, câu thương con cho roi cho vọt rầy rà như quên mất rồi, phải nhờ câu khác cho êm đềm mới trông dỗ được lòng trẻ, là ngọt mật chết ruồi, yên ủi dịu dàng chúng không nghe, thì ngăm đe quở phạt. Hình phạt chẳng phải chủ làm cho chúng đau như một hình khổ, một làm cho chúng bạn được ra chơi, phải viết bài lại cho tinh sạch v...v... Những cách sửa phạt như thế mới hợp thời hữu ích mà vô hại.

Đang khi làm bà giáo tại tràng ở trong Dòng thì phải tập cho quen một lề lối, cho nói được rằng: đã thành một bà giáo hoàn toàn, đã từng biết tính trẻ con dìu dắt nó, ắt sau đi dậy ở tràng nào cũng làm sáng danh Chúa cùng làm ích cho những linh hồn Chúa đã phó thác cho mình xem sóc dạy vẽ. Sau giờ học, trước khi ra giải trí thì đọc kinh chúng tôi trông cậy đoạn đi viếng Mình Thánh riêng.

IX. GIỜ HỌC HÀNH

Phải biết học mới biết hành, phải nên học sỹ mới thành giáo sư. Hẳn thật như vậy, đang khi làm học trò biết trọng giờ học, có lòng mộ học và biết dùng cách thế để học hành cho thành thân đắc phận thì đến khi lên ghế thày, cũng sáng suốt phải làm thế nào cho xứng vai thày.

Vậy tiên vàn phải nhớ lời Kinh Thánh rằng: Mọi việc đều có thì giờ, tuy rằng giờ học chẳng phải tự tình học gì mặc ý đâu, một phải chiếu theo chương trình đã định mỗi giờ mỗi khắc học đí gì, học bài nào, thì cứ đấy mà học mà làm, chẳng nên học bài này thay bài nọ, làm bài nọ thế bài kia. Làm như thế thì hoàn toàn thất bại, vì ý riêng đã chiếm đoạt chương trình, cho được ngăn đón ý riêng là sâu độc quen

tàn hại sự sống Dòng, thì trong việc học hành cũng như trong các việc khác, ta hãy tìm sự làm sáng danh Chúa trước hết.

Vừa vào lớp liền phải bảo mình rằng: "Tôi vào đây cho được học hành và làm mọi việc theo ý thày là ý Chúa. Tôi hãy dâng mọi thì giờ ở đây là học hành theo ý Bề trên ấy là theo ý Chúa". Phải đọc kinh Đức Chúa Thánh Thần cho sốt sáng chăm chỉ hết sức, trong một trật ấy cũng dâng ý dâng lòng như đã nói trên. Mỗi lần thày giảng giải thì phải chăm nghe, chớ khá cậy mình rằng món ấy mình đã rõ rồi, vì nhiều điều có lẽ ta chưa biết, có câu nào tiếng nào chửa hiểu chửa rõ thì chớ ngại hỏi thày, giờ nào được hỏi chúng bạn thì nên hỏi: Thà hỏi để biết cho mình, chẳng làm thinh mà cả đời chịu dốt. Những phương pháp nào thày dùng để giúp cho học trò tấn tới thì cũng phải theo ý thày mà huấn luyện, vì thế thì thày càng phải vâng cứ chương trình chung. Điều can hệ nhất là phải giữ sự ắng lặng làm thinh trong lớp, cho dù có thày dù vắng mặt thày cũng phải giữ nghiêm tắc nghiêm trang, ai nấy cứ chăm chỉ làm việc bậc mình như thể có một mình đấy mà thôi vậy. "Khi có khách trọng vào thăm lớp, thày làm hiệu, ai nấy đều đứng dậy thưa câu đời đời chẳng cùng Amen, sau khi thày đã đọc dứt câu: Ngợi khen Chúa Kyrixitô. Đoạn ai nấy cứ chỗ mình mà đứng cho nghiêm trang, tề chỉnh, quí khách có hỏi gì ai, thì nấy thưa lại cho rõ ràng. Nếu hỏi chung thì bà giáo thưa thay. Sau hết, khi khách sắp đi ra, thì mỗi trò đồng nói: Chúng con xin cám ơn. Đoạn bà giáo tiếp rằng: Ngợi khen Chúa Kyrixitô. Hoc trò đời đời chẳng cùng Amen; rồi làm việc như thường lệ.

Khi có cuộc đón rước một quí khách đặc biệt ngoại thường, thì cuộc tổ chức tùy theo hoàn cảnh"

X. GIỜ LÀM VIỆC XÁC

Mọi việc trong nhà Chúa dù việc phần hồn hay phần xác, dù việc trọng hay việc hèn cùng kể là việc Chúa hết. Vì thế một nữ tu có tinh thần thì chẳng hề biết phân biệt việc này việc khác. Đối với người ấy dù ngồi thổi lửa trong bếp hay đốt nến trên bàn thờ thì cũng kể như nhau, có khi lại yêu chuộng việc hèn hơn việc trọng, vì nghĩ rằng: việc có vẻ cao sang, ai thế gian mà không thích hợp? Ngồi trên ghế làm bà giáo, ai mà không thích hơn là ở nhà khách mà giữ cổng.

Vậy ta thích việc vẻ vang sang trọng, thì chưa chắc ta thích vì tính xác thịt hay là vì lòng mến Chúa. Nhưng khi 2 việc gặp đồng thời mà ta tìm nặng lánh nhẹ, khinh trọng chuộng hèn thì mới rõ ta làm việc vì lòng mến Chúa. Mũ hoa, mũ gai, hai mũ trao cho ta bảo ta chọn lấy một, ta chọn lấy mũ gai, dù đội vào đầu đau đớn nhức nhối, nhưng cũng chẳng xem sao, thì đó là hẳn ta chọn mũ gai vì lòng mến Chúa, muốn nên giống Chúa Giêsu là bạn thánh linh hồn ta. Nay các việc phần xác sánh với các việc phần trí, các việc thiêng liêng thì vốn nó là hèn thật, lại cũng vất và khó nhọc mọi đàng. Người thế gian cũng biết thế, nhưng cầu lợi tham danh làm cho họ quên câu lao tâm tiêu tư, con gà kia cả ngày bới đống phân không màng lao nhọc, cũng vì trông nhờ mấy con trùng, con giun ở đấy.

Song kẻ ở nhà Dòng chẳng phải vậy, chẳng vì cầu lợi tham danh mà thích lo việc phần xác, song chỉ vì các việc ấy ở trong nhà Chúa là việc Chúa, lại vì đã có gương Đức Chúa Giêsu và các thánh dạy cho ta biết, ở đời bất luận ai, đều phải ái mộ chịu khó làm việc phần xác, Chúa ở nhà Narzaret 30 năm hằng làm việc vất vả với Đức Mẹ và ông Thánh Giuse, các thánh Tông đồ, các thánh ẩn tu trên rừng xưa, và các nhà Dòng nhà Đức Chúa Giời bây giờ thì cũng đều lấy sự làm việc xác làm trọng. Bởi đấy các thánh đều công nhận việc xác trong nhà Dòng cũng là phương pháp giúp người ta đi đàng nhân đức trọn lành và lập nhiều công đức cả thể, ở các nhà Dòng mà không có các việc phần xác thì mất biết mấy dịp đền tội lập công.

Vậy hễ đến giờ làm việc phần xác, dù làm riêng một mình hay làm chung với chị em, thì ai nấy đều phải làm hăn hoi cũng như một việc thiêng liêng vậy. Việc càng khó nhọc nặng nề thì càng phải làm cho vui vẻ.

Đang khi làm việc hằng phải nhớ Đức Chúa Giêsu và Đức Mẹ đang làm việc với ta vậy. Hễ gặp việc càng trái ý xác thịt thì liền nhắc trí lên cùng Chúa, xin Người giúp sức hộ phù cho để làm cho hoàn toàn thanh tỏa. Nhưng cũng chớ để lòng thích việc này hơn việc khác. Trong mọi việc phải gọn gàng, khi cần phải xắn xén quần thì cũng phải giữ sự nết na phép tắc cho xứng một nữ tu.

ĐOẠN THỨ II
THÓI LỆ PHẢI GIỮ VỀ MỘT ÍT NƠI

Lệ chung phải tập cho quen mỗi khi ở nhà này sang nhà khác, ở phòng nọ lại phòng kia thì phải kính chào Chúa mà rằng: "Tôi tin thật ở đây cũng có Chúa ngự, tôi xin hợp cùng các thiên thần mà thờ lạy Chúa. Lạy Đức Mẹ, xin ban phép lành cho con".

Một ít nơi riêng phải giữ đúng lệ.

I. Ở TẠI NHÀ NGUYỆN

- Mỗi khi đi ngang qua nhà nguyện mà không vào, thì phải nhớ có tiếng Thiên thần bảo rằng: có Thày ở đấy mà Người gọi em, cũng một trật ấy nhắc trí thờ lạy Chúa đang ngự thật trong nhà chầu. Nhưng các việc ấy chỉ là việc thiêng liêng bề trong, bề ngoài cứ đi như thường, đến nỗi không ai đoán được ta đang làm gì trong trí.

Khi vào nhà nguyện thì trước hết lấy nước phép có sẵn nơi cửa làm Dấu Thánh Giá trên mình mà rằng: "Xin nước phép làm cho tôi được rỗi cùng được sống". Hoặc tiếng Latinh: qua Benedictasit mihi sahet et vita; đọan bái gối cách rất cung kính thờ lạy Đức Chúa Giêsu đang ngự thật trong nhà chầu vì lòng thương ta muốn ở với ta cho đến tận thế.

- Dù vào viếng Mình Thánh hay vào đọc kinh cầu nguyện, hoặc vào mà làm việc gì hay lấy một vật gì thì trước cũng phải quì thầm thĩ một chốc mà rước lễ thiêng liêng đã. Hãy nhớ rằng không giờ nào được hạnh phúc cho bằng khi ta quì trước nhà chầu mà nói cùng Chúa. Vậy giờ ấy ta làm việc gì riêng hay là làm việc gì chung cùng chị em thì cũng hết sức cầm lòng cầm trí nhớ Chúa ở trước mặt mà làm việc ấy cho nên.

Đọc hạnh các thánh, ta đã từng thấy nhiều đấng thánh khi viếng chầu Mình Thánh, khi đọc kinh nguyện ngắm thì ra như say sưa ngất trí. Bởi đâu như vậy? chẳng qua là vì các đấng ấy biết cất hết các sự bề ngoài mà kết hợp cùng Chúa cho giọn trong giờ ấy. Ta hãy cố tập điều ấy cho được thì phúc là dường nào.

Mỗi lần ta từ giã Chúa mà ra khỏi nhà nguyện thì tâm tình phải ra như không ly biệt được

II. Ở TẠI NHÀ HỌC

Khi vào nhà học hay vào lớp thì cũng phải lấy nước phép làm Dấu Thánh Giá trên mình như khi vào nhà nguyện vậy.

Hãy nhớ nhà học là tràng Đức Chúa Giêsu huấn luyện ta hằng ngày ở đấy, dù ta có học theo khoa học phần đời, ta cũng chú ý về Chúa là Đấng phép tắc vô cùng, khôn ngoan vô lượng cho ta được hằng nhớ Chúa cho quen, sự học cho biết Chúa là cần thiết nhất nên ở các tràng khi thày bắt đầu dạy, thì phải dạy đạo lý 5 phút trước.

Ở trong nhà học hay lớp học mỗi khi nghe đồng hồ đánh giờ hay nửa giờ, thì ai nấy hãy nhắc trí lên nhớ Chúa và đồng thanh nguyện rằng: Ngợi khen Chúa Kirisitô – đời đời chẳng cùng Amen.

Ngồi trong lớp học phải giữ phép tắc nghiêm trang, chớ hề tọc mạch xem ngang ngửa ai vào ai ra. Khi có việc cần phải đi, thì xin phép thày, khi đi ra cũng phải giữ ngũ quan, và đừng kéo dài việc cho mất thì giờ, làm gì phải làm cho chóng, sách vở giấy má, bút mực v... v... phải xếp đặt trong ngăn cho có thứ tự, nhất là lo giữ kẻo mực đổ ra lấm cả sách vở, bàn ghế, nền nhà thì khó xem lắm.

Chẳng ai được lấy đồ gì trong ngăn của kẻ khác mà dùng, trừ ra dùng tạm một chốc bèn bỏ lại ngay.

III. Ở TẠI PHÒNG LÀM VIỆC

Ở các phòng làm việc như phòng làm tiểu công nghệ, phòng may vá, phòng thêu dệt v.v... phải nhớ mình ở đấy như đang làm việc với Đức Chúa Giêsu và Đức Mẹ vậy, cho nên phải giữ phép tắc nết na ân cần siêng năng là thế nào?

Làm việc phải đằm thắm, phải nhịn nhục, không những nhịn nhục chị em, nhiều lần cũng phải nhịn nhục mình nữa. Tính ươn ể vốn không hay nhưng tính hấp tấp vội vàng nhiều khi cũng làm hư công việc, cả hai cùng phải dè giữ. Phải tập tính sửa nết làm sao cho an vui hòa nhà luôn, làm việc với ai thì nấy cũng thích tính mình, làm việc với ai cũng không gì ái ngại, có được như thế thì ở phòng làm việc cũng an vui như nơi giải trí, luôn phải nhớ rằng: ta làm việc cho Chúa, làm việc vì Chúa, việc có xong xuôi hay chăng vẫn phải an lòng, miễn là chẳng vì lỗi ta thì thôi. Khi làm việc xuôi được người ta khen ngợi thì mừng, khi rủi chẳng xuôi thì buồn phiền dầu di, ấy là dấu kẻ làm việc theo tâm tình thế gian xác thịt, như thế mất hết mọi công nghiệp. Ở phòng làm việc cũng như ở nhà học, mỗi lần nghe đồng hồ đánh giờ thì phải đồng thanh ngợi khen Chúa Kyrixitô.

IV. Ở TẠI NHÀ CƠM

Ở nhà cơm loài người làm một việc chung như loài thú vật là ăn uống cho sống. Bởi đó thánh Benađô mỗi lần đi nhà cơm thì lấy làm như đi chịu nạn. Ấy là gương ta phải soi mà bắt chước. Ở nhà Dòng Kín có để một cái đầu lâu cho chị em xem đấy mà suy rằng: Ăn uống nuôi xác rồi nay mai cũng chết như thế. Vậy một nữ tu vào nhà cơm thì phải sạch những ý hèn và đầy những ý cao thượng. Bữa trưa, bữa tối từ nhà nguyện vào nhà cơm đi hai đôi vừa đi vừa đọc kinh vực sâu có ý cầu cho linh hồn các ân nhân nhà Dòng

Phải giữ ngũ quan, đừng trông ngang ngửa, nhất là chớ hề xem cho biết trên bàn dọn những món gì. Ai vào chỗ ấy đứng cho nghiêm trang nết na, chăm chỉ sốt sắng đọc kinh ăn cơm như sau này:

- Đọc chung: Lạy Chúa, con mắt mọi người đều ngửa trông Chúa, và đến giờ thì Chúa ban lương thực cho ai nấy được nhờ, sáng danh Đức Chúa Cha, và Đức Chúa Con và Đức Chúa Thánh Thần, như đã có trước vô cùng, và bây giờ, và hằng có, và đời đời chẳng cùng Amen.
- Bà Bề trên: Xin Chúa thương xót chúng tôi;
- Chị em: Xin Chúa Kirixitô thương xót chúng tôi, Xin Chúa thương xót chúng tôi.
- Bà Bề trên: Lạy cha chúng tôi... rồi đọc thầm cho đến: Lại chớ để chúng tôi sa chước cám dỗ,
- Chị em: Bèn chữa chúng tôi cho khỏi sự dữ.
- Bà Bề trên: Lạy Chúa, xin làm phép lành cho chúng tôi và những của ăn này bởi lòng rộng rãi Chúa ban, chúng tôi sẽ hưởng dùng vì công nghiệp Chúa Kirixitô là Chúa chúng tôi

- Chị em thưa: Amen

Đoạn ai nấy ngồi mà làm mọi việc cho êm đềm, đừng có tiếng rộn rã gì, để ắng lặng mà nghe đọc sách.

Kẻ đọc sách phải dọn trước hẳn hoi, đừng quên sót hay là đọc không được trơn tru rõ ràng. Kẻ giúp bàn phải lấy việc ấy làm trọng, dường như giúp Đức Chúa Giêsu cùng Đức Mẹ vậy, khi bưng đồ ăn hoặc vật gì lại cho Bề trên thì phải bái đầu trước khi trao và sau khi bà đã nhận

Nhất thiết chớ hề theo tính mê ăn mà phàn nàn về đồ ăn của uống cách nào bao giờ, phải nhớ rằng người đời có nhiều nhà ăn uống cực khổ hơn ta nhiều, nên ta chỉ phải cám tạ ngợi khen Chúa mà thôi. Đang khi ăn phải có ý tứ gìn giữ, đừng để đồ ăn rơi đổ lấm mâm lấm bàn, lại cũng đừng làm cách nào trái vệ sinh kẻo hại chung cho chị em. Khi ăn rồi cứ ngồi chăm nghe sách, đừng xem quanh chị em đã ăn xong chưa. Việc ấy phận sự ai nấy lo, chị em không việc gì mà trông xem. Khi hiệu đứng dậy cám ơn cũng phải êm đềm ắng lặng, nhắc trí lên đội ơn Chúa mà rằng:

- Bà Bề trên: Lạy Chúa phép tắc vô cùng, chúng tôi cám đội ơn Chúa vì những ơn lành Chúa đã ban cho chúng tôi, vì Chúa là Đấng hằng sống, hằng trị đời đời chẳng cùng
- Chị em thưa: Amen
- Bà Bề trên: Ta hãy chúc tụng ngợi khen Chúa
- Chị em: Cám ơn Chúa
- Bà Bề trên: Xin vì lòng thương xót Chúa ban cho các linh hồn được nghỉ ngơi ở chốn bình an
- Chị em thưa: Amen

Đoạn cứ thứ tự hàng lối mà ra khỏi nhà cơm, chẳng hề nói đến hay tưởng đến của gì đã ăn, đã uống tại nhà cơm, một nhớ đến bài sách đã đọc mà thôi.

V. Ở TẠI NHÀ NGỦ

Vào nhà ngủ là như vào nơi ta sẽ thở một hơi cuối cùng. Vì ở nhà ngủ xác ta ra như một xác vô dụng, nằm đấy như một thây ma, bất tỉnh nhân sự. Vậy ở nhà ngủ là một nơi vắng lặng thẳm sâu, có việc gì cần lắm mới nên hở môi. Ở đấy chỉ phải nhớ đến sự chết mà thôi. Vì thế vua thánh Đavid bảo ta: Khi vào giường ngủ thì phải khóc lóc ăn năn để dọn mình chết lành. Nhà ngủ là nơi chỉ được vào mà ngủ, khi lề luật dạy phải đi ngủ, hay là khi cần phải vào lấy đồ vật hoặc làm việc gì thì luật dậy, càng các khi khác có cần phải vào thì hãy xin phép trước đã.

Mỗi lần vào nhà ngủ phải lấy nước phép nơi cửa, làm Dấu Thánh Giá trên mình như đã nói trước khi vào nhà nguyện

Khi nghe hiệu chuông đọc kinh vực sâu, thì ai nấy đứng một bên giường mình mà đọc kinh ấy chung cùng nhau đoạn nằm ngủ.

Nếu là ngày đánh tội, thứ sáu quanh năm và thứ tư trong mùa chay cả, thì khi đọc kinh vực sâu đoạn liền bắt đầu đánh tội. Vậy kẻ lo việc dầu đèn phải vặn đèn xuống lu lu cho chị em chẳng trông thấy nhau rõ. Mỗi người cất khăn lúp và cavat cùng cởi áp dòng ra, đoạn thì cũng cởi áo lót trong cho bày hai vai để mà đánh, đánh bảy roi có ý hãm dẹp bảy dục tình và sửa trị bảy mối tội đầu, cho nên đánh mỗi roi, thì đọc một câu như răn bảo mình rằng: Thứ nhất, khiêm nhường chớ kiêu ngạo. Thứ hai, rộng rãi chớ hà tiện v.v... Đánh tội xong, khi nghe hiệu lại kẻ lo việc dầu đèn lại vặn đèn lên cho rõ, ai nấy nằm ngủ. Ban đêm có việc gì cần phải dạy hay ra ngoài thì hãy giữ ngũ quan đừng xem xét chị em nằm thể nào làm gì.

VI. Ở TẠI NHÀ CHƠI

Ở nhà Dòng cũng như ở các tràng có nhà hay một phòng cho chị em hội nhau giải trí, khi vì mưa nắng không thể chơi ngoài sân được. Vậy khi giải trí tại nhà chơi thì thường đi bách bộ từng ba, hoặc ngồi hoặc đứng tùy tiện và tùy ý bà Giám thị. Trong những lúc ấy chỉ nói chuyện chứ không phải như khi chơi vì khi chơi thì chỉ mải để trí nơi việc chơi, không nói gì thành chuyện, còn khi đi với nhau hay ngồi đứng một nơi tức nhiên là nói chuyện này qua chuyện khác, ấy là điều can hệ trong giờ nghỉ ngơi, khi được chuyện trò cùng nhau. Vì chưng nếu không dè giữ thì không biết mấy thứ tội thừa lúc ấy mà phát ra, nọ là nói hành, nói tỏi, nọ là năn nỉ phàn nàn hay tội khác ta không ngờ.

Song cũng chẳng nên sợ sai lỗi trong lời nói mà lặng làm thinh trong giờ phải chuyện trò giải trí. Vậy cho trong giờ nghỉ giải lao tại nhà chơi được nên một giờ hữu ích cho người nhà dòng thì mỗi người, nhất là những kẻ có phần học thức phải góp chuyện hay và hữu ích về đàng đức dục để nói cho chị em nghe. Như truyện ông thánh nọ bà thánh kia, truyện về các nhà dòng, sử ký Hội Thánh, sử ký Việt Nam, thói lành này khi ban đầu khó thật, vì chị em còn dốt nát lại chưa có sách vở gì là bao, nhưng sau khi đã quen và có sách vở nhiều, phần thì học phần thì xem, nên ai nấy cũng có điều biết mà nói chuyện cho chị em nghe. Như vậy mua vui mà hữu ích.

Cho được dọn chuyện mà nói chung giữa chị em như vậy, thì bà giám thị chỉ trước cho năm ba chị em dọn cho sẵn, để nói bữa nọ bữa kia hoặc bảo dọn trống vậy, muốn thuật truyện gì vui mà hữu ích thì mặc, hay là bảo dọn riêng về một vấn đề. Thí dụ ai đã ra mặt dạy sự rối đạo trước hết mà đã có công đồng chung luận án.

Đang khi một chị thuật truyện như vậy, nếu quên sót hay là không biết một ít điều quan hệ theo việc ấy thì ai biết phải nói hộ. Một người chớ nói lâu hơn 10 phút, ấy là khi Bề trên muốn nói chuyện mà nghe chung, còn chí như khi đi hoặc ngồi hay đứng năm ba người với nhau mà nói chuyện thì chuyện gì cũng được, miễn là chẳng phải là truyện đời, truyện vô ích có hại đến đức yêu người, đức nết na, hoặc có lẽ sinh gương mù nhiều ít chăng. Tốt hơn hết là nói những truyện có thể giúp chị em về đàng nhân đức và nên trọn lành.

Ở nhà chơi cũng như tại nhà học, mỗi lần nghe đồng hồ đánh giờ hay đánh nửa giờ thì phải nhắc trí lên cùng Chúa mà đọc ngợi khen Chúa Kirixitô.

Khi theo luật phải chơi hay phải làm thể thao để giúp về sức khoẻ, song đối với người phụ nữ, nhất là nữ tu, thì người Việt Nam chưa quen mắt thoạt thấy có khi lấy làm trái mắt chăng. Bởi đấy

khi tập thể thao, phải tập nơi nào cho người ngoài khỏi xem thấy, lại ai không có việc thì đừng đứng xem làm gì.

VII. Ở NHÀ KHÁCH

1. Ma quỉ phải ép mình mà xưng ra trước mặt ông thánh Đôminicô rằng: Ở nhà khách nó làm được nhiều công việc lắm. Mẹ thánh Têrêsa cũng thú nhận rằng: mình đã thiệt nhiều về phần linh hồn bởi đã gặp khách người ngoài mà nếu Đức Chúa Giời không thương cách riêng thì âu là mình đã mất ơn kêu gọi vì các dịp ấy. Vì chưng dù là những khách đạo đức hẳn hoi và cũng không nói chuyện gì xấu xa ô tạp, nhưng chỉ vì năng gặp người ngoài nói chuyện lâu dài cùng người thế thì đủ làm cho tinh thần sa sút kém. Vậy ta phải e dè nơi nhà khách lắm. Đừng thích gặp khách làm gì, nên bảo cha mẹ anh em cho biết khi không có việc gì cần, gặp nhau cũng chưa bao lâu thì đừng đến thăm làm gì. Huống nữa là những chị em bạn, chỉ quen biết nhau xưa vì đồng quê, đồng nghiệp mà thôi thì không cần gì thăm riêng.

2. Mỗi khi gặp khách thì phải có một chị đi theo chị làm thiên thần luôn. Thiên thần này có nghe việc gì riêng về gia đình người ta thì giữ kín như không nghe vậy, và cũng đừng nhớ làm gì.

3. Khi chuyện trò phải cẩn mật, đừng tọc mạch muốn biết việc đời, muốn hay về kẻ kia người nọ. Lại cũng đừng thuật về nhà dòng hoặc về chị em chuyện gì có vẻ không hay.

4. Phải giữ nết na nghiêm nhặt, con mắt đừng trực thị, phải ôn tồn, đừng vừa nói vừa cười ồn ào cả tiếng. Đừng bế hay là hôn hít trẻ con dù em ruột cháu ruột.

5. Khi khách là thày cả thì phải xin người làm phép lành cho trước khi nói chuyện và sau khi từ giã.

6. Gặp khách chớ khá gặp lâu, thường 15 phút là vừa, trừ ra khi nhà quê xa xôi, không mấy khi gặp. Thế nào mặc lòng, đến giờ chị em đi làm việc chung cũng phải từ giã khách mà đi với chị em.

7. Lúc chuyện trò phải liệu cho khôn khéo xem mấy lời như chắc trí người khách về việc đời sau, nhất là khi người khách có tiếng là đạo đức khôn ngoan. Ta hãy nhớ truyện bà thánh Catharina Siena "Chẳng ai gặp người khi ra về mà chẳng nên tốt hơn".

Chớ gì khách gặp ta mà về cũng có ảnh hưởng gì về lòng đạo đức.

8. Lời từ giã khách phải là một lời đáng cho khách để trí đến người nhà dòng là làm sao, chốn nhà dòng thế nào: Tắt rằng: viếng thăm trong Chúa, cũng từ giã trong Chúa.

VIII. VỀ CÁC ĐƯỜNG LỐI

Có lời Kinh Thánh rằng: *Đường kẻ lành thì không vấp váp* (Cror XV, 19). Vậy kẻ lành người nhân đức, dù đi đường nào lối nào cũng hằng giữ mình chẳng hề vấp phạm cách nào. Trong nhà Dòng phải giữ phép tắc nết na, không những mọi nơi trong nhà như đã nói trước này, lại còn phải giữ các đường lối. Vì trong mỗi sở chung có nhiều nhà, thì cũng có lắm đường lối; kẻ nghịch thù ta là ma quỉ giống như tên ăn cướp đảo điêu, nó cướp tại nhà không được thì nó quen chận đàng chận sá mà ăn cướp. Vì vậy ta càng phải giữ phép ở các đường lối cho nghiêm nhặt kẻo ma quỉ thừa cơ mà làm ta vấp phạm chăng.

Vì vậy chị em phải giữ giọn những điều này :

1. Trong những đường lối cách nhà thông thương với nhau bất luận đường ngoài giời hay đường trong nhà, như đường ngoài hè, đường nhà muống v.v… giờ làm thinh ắng lặng thì cũng phải ắng lặng làm thinh, chớ trò chuyện hỏi han gì khi chưa có phép.

2. Khi hai ba chị tình cờ gặp nhau giữa đường lối thì lấy khẩu hiệu AveMaria mà chào nhau kẻ chào trước, người chào sau cũng lấy câu ấy.

3. Khi làm việc gì chung, có toan đi đi lại lại mãi thì không đọc lời chào ấy mãi khi gặp nhau, chỉ chào nhau khi gặp lẻ thẻ đôi ba người thôi.

4. Ta hẳn phải nhớ Chúa mà kính sợ Người ở khắp mọi nơi, nhưng ở các đường lối ta càng nhớ Chúa hơn nữa, nhất là đêm hôm tối tăm, như thế thì ta được giữ mình, lại bớt sợ sệt màng những sự

vô lối, có Chúa ở cùng tôi ai làm gì được tôi.

5. Các đường lối ấy cũng như ở trong nhà phải lo giữ cho sạch sẽ, đừng vất giấy và rác rơm gi ra đấy, hay là để vật gì mất thứ tự khó xem, nhất là đừng nhổ đờm, nhổ dãi dơ bẩn đã đành rồi lại hại vệ sinh.

ĐOẠN THỨ III
THÓI PHÉP PHẢI GIỮ VỀ MẤY KINH

1. Những kinh nào trong Dòng quen đọc thì nhà nào cũng cứ vậy. Đừng thêm bớt gì. Lại kinh nào đọc bằng tiếng Latinh, bằng chỉ có phần ít cô bé mà thôi thì hay đọc tiếng ta, Khi đọc riêng thì tùy ý.

2. Kinh Salve Regina alma Rempto hát mỗi bữa tối luôn, trừ ra tối thứ 4, thứ 5 và thứ 6 Tuần Thánh, 3 tối ấy hát kinh Stabat Mater thế lại kinh phân làm 3.

3. Mỗi khi đọc hát kinh gì mà có gặp tiếng Giêsu hay tiếng Maria tên Đức Bà thì phải bái đầu luôn, khi gặp tên đấng thánh nào trong ngày lễ kính đấng thánh ấy cũng vậy. Lại khi đọc hay hát kinh Gloria Patri et Filio et Spiritu Sancto: Sáng danh Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con và Đức Chúa Thánh Thần cũng phải cúi đầu luôn cho đến khi hết các tiếng ấy.

4. Mỗi khi nghe giảng, nghe đọc sách, có nghe đến hai tên cực trọng hay là tên Đấng Thánh ta đang mừng lễ thì cũng phải cúi đầu tỏ lòng cung kính như vậy.

5. Kinh vực sâu phải đọc luôn mỗi bữa tối như ngoài bổn đạo, để cầu cho các linh hồn nơi lửa luyện tội.

Đoạn đọc kinh cầu cùng ông Thánh Juse mà xin ơn chết lành.

6. Kinh Đức Bà Mân Côi thì chỉ đọc mỗi ngày Chúa Nhật sau khi chầu phép lành.

ĐOẠN THỨ IV
THÓI LỆ PHẢI GIỮ ĐỐI VỚI BỀ TRÊN VÀ CHỊ EM

Trong một nhà Dòng mà kém sự mến yêu tôn kính Đấng Bề Trên thì thế nào cũng sút kém nhiều đàng khác, lại chị em cùng một Dòng, nên tâm tình bề trong, lễ phép bề ngoài đối với nhau, không nên một khuôn một rập thì không đáng gọi là con cái một nhà, chị em một dòng. Vậy phải giữ giọn điều răn Chúa dạy mến yêu tôn kính dưới thuận trên hòa. Bề trong đừng tí nào chích mích, bề ngoài tươi cười vui vẻ, ấy luật chung Chúa buộc ở đâu cũng thế, huống nữa ở trong Dòng. Cho được chứng lòng yêu mến tin kính và dấu an vui thuận hòa thì trong Dòng ta phải giữ những thói phép này:

I. ĐỐI VỚI BỀ TRÊN

Bề trên cả trong Dòng là bà Mẹ hoặc kẻ thay thế cho bà Mẹ, lại mỗi nhà có Bề trên riêng, nhà Tập có Bề trên nhà Tập.

1. Đối với Bà Mẹ

a) Khi Bà Mẹ hoặc kẻ thay mặt Bà Mẹ đến nhà nào thì phải nhường chỗ nhất cho người luôn, lại kinh nào bà Bề trên quen xướng thì cũng nhường cho người xướng. Thí dụ: Kinh ăn cơm.

b) Ngày chọn Bà Mẹ khi chọn xong, thì chị em cả nhà từ các Bề Trên cho đến một cô sy tu mới vào đều phải đến quỳ trước mặt người, tay cầm thánh giá tràng hạt của người đeo mà hôn cho được tỏ lòng cung kính người thay mặt Đức Chúa Giêsu mà cai quản xem sóc ta, lúc bấy giờ Bà Mẹ thả cái móc tràng hạt ra cho chị em tiện làm việc ấy. Khi người đi kinh lý nhà nào cũng phải giữ lễ phép ấy như nói trong đoạn sau. Còn khi người đi thăm riêng vì có việc gì mà thôi, thì chỉ phải chào kính như đối với Bề trên nhà, các lễ phép khác cũng vậy.

2. Đối với Bề trên nhà

Bà Bề trên nhà quen gọi là bà nhất, chị em trong nhà đều phải tỏ dấu cung kính cách riêng, dù bà nhì hay các bà cựu cũng không chước các lễ phép ấy, trừ ra khi Bề trên muốn chước riêng cho

thì thôi. Vì chưng nhiều nhà Dòng kém sự tôn kính các Đấng Bề trên bởi đấy lại sút kém sự giữ phép tắc trong nhà. Ai do bởi kẻ cả ỷ mình có chức cựu hoặc đã có tuổi tác, nên chẳng xem sao sự tôn kính Đấng Bề trên, có khi lại tỏ tính ương chướng nên gương mù cho kẻ khác hóa ra kém trật tự trong nhà, thì đàng nhân đức càng ngày càng sa sút.

Vì vậy ai ai cũng phải giữ lễ phép tôn kính Đấng Bề Trên như sau này:

a) Ngày mới chọn được Bề trên thì ai nấy trong nhà cũng phải đến quỳ trước mặt người mà hôn ảnh Thánh Giá nơi tràng hạt người, cho được tỏ lòng cung kính mà nhận người làm Bề trên mình.

b) Mỗi khi gặp Bề trên dù trong phòng người, dù nơi nào khác thì cúi đầu cách cung kính mà chào Avemaria Mater, ấy là có ý chào kính Đức Bà là Mẹ Đức Chúa Giời dùng người mà xem sóc ta, cung kính người như Đấng dại diện cho Đức Bà vậy.

c) Mỗi khi đến xin người ban phép gì thì phải quì gối xuống, trừ ra vì nơi ấy bất tiện mà người bảo đừng quì, hay người giơ tay đỡ tỏ ý chước quì thì thôi.

d) Khi nhỡ ra mà nói lớn tiếng tỏ dấu cãi cọ vô phép thì phải quì xuống hôn đất mà xin lỗi người ngay, giả như đang cơn xung giận quá không nghĩ đến luật phép ấy mà giữ, nếu người có nhắc lại mà rằng: hãy giữ phép thì phải ắng lặng mà làm như tức thì. Bằng không thì kể cho là tội cố chấp, sẽ phải phạt nặng theo một hình phạt trong thập hình như sẽ nói sau.

e) Khi bưng đồ gì hoặc đem đồ gì cho Bề trên trước khi trao và khi lui ra thì phải bái đầu.

f) Khi đi ngang qua trước mặt Bề trên, phải chắp tay cúi đầu, đang khi người dạy bảo việc gì cũng đứng cho có phép tắc nết na.

g) Ngày lễ thánh quan thầy Bà Mẹ hay bà Bề trên thì trong nhà cũng nên hội nhau với một bó hoa thiêng liêng vừa vật chất cùng một chút vắn tắt mừng người. Song chẳng nên làm gì long trọng cùng chẳng nên vì đấy mà nghỉ ngày ấy, chỉ cho nói chuyện trong bữa cơm trưa thôi, trừ ra ngày ấy cũng là ngày lễ trọng trong Dòng.

II. ĐỐI VỚI CHỊ EM

Chị em quen gọi nhau bốn tiếng bà, chị, cô, em, tiếng bà không những để xưng gọi bà Bề trên, lại bà nhì, các bà cố vấn dù ở nhà Mẹ hay các nhà khác cũng vậy, song khi đã nghỉ việc thì lại hoàn vị cũ như khi chưa có chức vụ gì, chỉ trừ một bà Mẹ thôi.

Các người khác từ các chị dự tu "Potrelautes" trở lên thì đều gọi là chị, còn những sy tu chưa vào được bậc dự tu thì điều gọi là cô hết, khi các chị nói với các cô, thì dùng tiếng em thay vì tiếng cô. Thí dụ: chị Martha bảo cô Cire đi gọi cô Mai thì rằng: Em đi gọi cô Mai cho chị gặp một chốc. Đừng nói em đi gọi em Mai, các bà khi nói chuyện với các cô thì xưng mình là bà, xưng cô là con. Thí dụ: bà nhất gọi cô Mai thì rằng: Mai lại đây bà bảo con một điều, các cô và các chị còn trẻ tuổi khi nói chuyện với các bà thì xưng mình là con, những người đã có phần tuổi, hay là các các bà nói chuyện với nhau thì xưng mình là tôi, các cô nói với các chị thì xưng mình là em, các chị nói với các cô thì xưng mình là chị cũng hợp, các chị nói với nhau thì xưng mình là em hay là tôi, tùy theo tuổi tác.

Ấy là nhưng tiếng chị em quen dùng mà gọi nhau, còn tiếng mày tao thì phải lo tránh. Chị em gặp nhau dù trong nhà khi qua lại giữa lối đàng cũng vậy thì trước hết phải chào nhau Avemaria, có ý chào kính Đức Mẹ đang ở thiêng liêng trong chị em. Gặp bà Mẹ hay bà Bề trên cũng chào như vậy mà thêm tiếng Mater. Song chị em vắng mặt lâu ngày hay chị em hai nhà gặp nhau thì sau khi đã chào nhau Ave Maria thì một chị rằng: ngượi khen Chúa Kirixitô, chị kia tiếp đời đời chẳng cùng Amen rồi mới nên hỏi han chuyện trò. Cách chào như vậy các cô cũng phải giữ.

3. Khi một chị hoặc cô được sự gì may mắn, thí dụ: Được thi đỗ, được mặc áo dòng... thì kẻ chào mừng cũng rằng: Avemaria, chị hoặc cô được mừng phải thưa lại rằng Deo gratias.

Lời dặn: Mỗi khi lâu ngày gặp nhau mà chào hay khi mừng cho nhau như thế thì nên bắt tay, song vừa dứt 2 tiếng Ave Maria thì thả tay ra liền.

4. Khi một chị lâm phải sự gì rủi thì kẻ đến chào buồn bái đầu mà rằng: Xin Đức Mẹ yên ủi kẻ âu lo, chị kia thưa lại rằng: Xin vâng theo ý Chúa.

5. Khi một chị em nào nhỡ ra mà nói hay làm một sự gì phiền lòng một chị khác, mà chị ấy tỏ mặt không bằng lòng, thì chị kia quì xuống thì cũng phải quì xuống mà rằng: Xin Chúa tha tội chúng tôi. Đoạn cả hai đọc kinh Lạy Cha rồi đứng dây giải hòa vui vẻ. Nếu ai cố chấp không quì xuống xin lỗi, hay không quì xuống tỏ dấu tha lỗi, trước khi mặt giời lặn phải tìm chị kia mà xin lỗi, bằng chẳng như vậy thì chớ chịu lễ cho đến khi xin hòa.

6. Khi chị em nào có lỗi gì tại nhà nguyện trước mặt chị em, thí dụ: hát sai, đọc sách sai... thì khi chị em sắp hàng hai ra khỏi nhà thờ, chị ấy ra quì trước bàn thờ nơi quen chịu lễ sấp mình xuống ăn năn tội, rồi đi ra tiếp theo người sau hết.

7. Trong nhà cơm cũng vậy, khi ai có lỗi gì, Thí dụ: đọc sách sai hay không biết nơi nào mà đọc làm rơi bát đĩa xuống đất... thì cám ơn rồi phải quì trước mặt Bề trên mà xin lỗi, bà sẽ ra hình phạt tùy nghi.

ĐOẠN THỨ V
LỄ PHÉP KHI CHỌN BẢ BỀ TRÊN, KHI ĐI KINH LÝ

Chọn bà Bề trên cả và bà Bề trên các nhà cùng các bà cố vấn, phải chọn làm sao, chọn khi nào, nơi nào... thì đã nói trong quyển luật phép dòng, đây chẳng cần nhắc lại các điều ấy, chỉ nói về thói phép phải giữ trong những khi ấy mà thôi.

I. KHI CHỌN BÀ BỀ TRÊN CẢ

1. Sáng ngày ấy, các bà và ban hội đồng phải xem lễ, rước lễ cho sốt sắng hơn thường để xin ơn Chúa cùng Đức Mẹ soi sáng cho mình được chọn một người theo ý Chúa để làm sáng danh Chúa và làm ích cho nhà Dòng.

2. Trong phòng hội dọn một cái bàn, trên bàn để một cái bình bỏ phiếu, một cặp giấy và một bút chì hoặc bút máy để ghi tên mỗi lần mở phiếu. Lại dọn sẵn một phong diêm và hỏa lư hoặc cái gì đốt phiếu khi đã ghi.

3. Dọn giữa bàn một ghế cho Đức Giám Mục hay cha nào chủ tọa thay cho người, hai đầu bàn mỗi đầu hai ghế cho bà Phó bề trên, bà thư ký và hai bà thu phiếu, các bà khác thì ngồi ngoài ghế dài, bốn bà trên kia khi viết phiếu thì cũng xuống đấy mà viết.

4. Các bà đều phải có bút chì hay bút máy để biên tên kẻ mình muốn chọn vào mảnh giấy, bà Thư ký sẽ phát cho mỗi bà 4 mảnh, vì có khi phải bỏ phiếu đến 4 lần, giấy ấy độ 15 phân tây là vừa để sẵn trong hộp bé trên bàn. Khi các bà vào phòng hội đủ mặt thì phát cho mỗi bà một lượt đủ ba bốn mảnh cũng được.

5. Bà thư ký cũng phải viết sẵn một tờ tên các bà hội đồng, mỗi bà sinh năm nào, khấn lần đầu năm nào, cũng phải viết tờ ấy đặt trên bàn cho Đấng chủ tọa được xem cho biết.

6. Đến giờ nghe hiệu chuông các bà vào phòng hội, mỗi người đều an tọa, Đức Cha hỏi đã đủ mặt chưa? bà Thư Ký có ý kiểm số và thưa lại cùng Đức Cha. Đoạn ai nấy quì, Ngài làm dấu Thánh Giá, rồi các bà đọc kinh Đức Chúa Thánh Thần, kính kính mừng, 3 lần Nữ Vương quyền phép rất thánh Mân Côi cầu cho chúng tôi, tức thì ai nấy an tọa nghe Đức Cha bảo ban mấy lời về sự chọn bà Bề trên là sự có hệ trọng dường nào, nên ai nấy phải bỏ phiếu theo lương tâm, vì ích chung nhà dòng, không phải vì ích riêng mình... ban độ 10 phút là cùng, rồi các bà viết phiếu, chớ cho ai xem thấy; đoạn một bà trong hai bà đã nói trên cầm bình đi cho mỗi bà bỏi phiếu vào, bốn bà kia cũng vậy.

Nếu có bà nào ốm liệt không bỏ phiếu được thì một bà viết thay đoạn tỏ cho bà ấy xem nhận thực rồi xếp lại bỏ vào bình. Bà nào cũng viết thì phải giữ sự kín như ấn tòa giải tội vậy.

7. Khi đem bình đến bàn nộp cho Đấng chủ tọa thì ngài đổ ra trên bàn, đoạn ngài đếm từng phiếu rõ tiếng cho các bà đều nghe cho biết số phiếu có hợp với số người chăng. Nếu thiếu phiếu thì hỏi ai chưa bỏ, nếu thặng ra dù 1 phiếu mà thôi thì đốt hết mà bỏ phiếu lại, sự ấy không mấy khi nói.

8. Khi kiểm phiếu rồi thì Ngài cho bà nào mở ra lần lượt mỗi phiếu; hễ mở phiếu nào thì hô tên lên và cho hai bà xem phiếu mà chứng thực. Hễ rao tên nào thì bà Thư ký và một bà khác nữa viết vào giấy, khi đã ghi vào giấy tất cả rồi thì 2 bà kiểm lại các bà đắc cử, mỗi bà bao nhiêu phiếu rồi rao lên cho các bà nghe, nếu ai ghi không hợp nhau thì xem lại sai tại ai.

9. Bỏ phiếu lần lượt như vậy nếu bà nào được hơn phần nửa phiếu thì bà ấy trúng cử, như thế việc phiếu là xong. Nếu như có ai chưa được phần nửa phiếu thì các bà bỏ lại lần thứ hai, ai nấy hãy suy nghĩ lại, có thể đổi ý mà viết chọn bà khác chăng.

Lần này cũng đi thu phiếu và làm mọi việc như lần trước. Giả như lần này cũng chưa xong là chưa ai được phần nửa, thì cũng đốt phiếu và bỏ phiếu lại lần thứ 3 cũng làm như vậy.

10. Khi đã bỏ phiếu lần thứ ba mà cũng không ai được phần nửa, thì đốt phiếu, đoạn bỏ phiếu lần thứ tư thể này: chọn lấy hai bà đã được phiếu nhiều hơn hết, rồi các bà đều bỏ phiếu chọn một

trong hai bà ấy, bà nào mặc ý, chứ không được viết cho bà nào khác, hai bà ấy không bỏ phiếu cho nên lần này khi kiểm phiếu thì thiếu hai.

11. Lần thứ bốn này bà nào thắng phiếu, ấy là trúng cử, nếu hai bà đồng phiếu như nhau thì bà nào khấn trước sẽ được. Giả như hai bà khấn một lượt, thì bà nào lớn tuổi hơn sẽ đắc cử. Giả như có đồng tuổi nữa thì hãy tra ngày sinh không có thể mà đồng. Bởi đó định như thế là cùng.

12. Khi đã hô tên bà nào trúng cử, thì bà ấy liền vào quì trước mặt Đức Cha, bấy giờ Đức Cha mặc Rochetum và mang dây Stola đứng mà tuyên bố trước mặt chị em rằng: "Ban Hội đồng sau khi đã đọc kinh cầu nguyện và bỏ phiếu theo lệ Hội Thánh thì bà mỗ đã trúng cử, nên ta cũng thuận ý và lấy quyền Bề trên Địa phận mà tuyên bố cho ai nấy được hay từ rầy bà mỗ làm Bề trên cả Dòng Con Đức Mẹ Mân Côi Bùi Chu. Nhân danh Cha và con và Thánh Thần Amen."

Nếu là thày cả chủ tọa thì làm dấu một lần mà thôi. Đoạn sái nước phép trên bà ấy. Tức thì các chuông trong nhà đều đánh hết, chị em tất cả nhà tụ lại, sắp hàng hai đưa bà mẹ mới vào nhà nguyện, đang khi đi hát ca vịnh Letatus - sum.

13. Trong nhà nguyện phải dọn cái nêm sẵn đặt trước cấp bàn thờ cho Đấng chủ tọa quì và một bàn quì ngay trước bàn rước lễ cho bà mẹ mới. Khi chị em đã vào nhà nguyện, đấng chủ tọa xướng Tedeum và các chuông đánh tạ ơn Đức Chúa Giời. Sau hết Ngài cũng đọc Vessiculi và Oratio rồi chị em lại kéo ra phòng hội vừa đi vừa hát ca vịnh quam đlecta. Trong lúc ấy Đấng chủ tọa cởi áo Rochetum và dây Stola muốn ở lại trong nhà nguyện hay ra ngoài giải trí tùy ý, không phải ra phòng hội với chị em.

14. Trong lúc chị em còn trong nhà nguyện thì phải có 2 chị dọn ngoài nhà hội, dẹp cái bàn và 4 cái ghế khi nãy lại một bên, chỉ đặt 1 ghế ở giữa Đấng chủ tọa đã ngồi khi nãy, trước ghế giải chiếu, khi chị em đã tới nơi thì đứng phân ra hai bên, bà Mẹ mới vào thì đứng ngay trước ghế đã dọn, tức thì hát câu ca vịnh: Gloria... Đoạn bà mẹ mới ngồi, thả móc tràng hạt rủ xuống, chị em lần lượt từ lớn đến bé vào quì trước bà mẹ mới mừng và nhận quyền người mà rằng: Ave Maria Mater rồi cầm lấy Thánh Giá nơi tràng hạt người mà hôn một lượt. Bà mẹ mới rằng: Dominus Tecum, đoạn đứng dậy bái đầu mà ra liền, phải sắp hàng đôi hay hàng một mà vào để làm kế tiếp cho nhanh chóng mà nghiêm trang. Làm xong đọc kinh Subtuum rồi giải tán.

II. KHI CHỌN BÀ CỐ VẤN

Khi đã chọn bà Mẹ mới, thì ban Hội đồng cố vấn cũng chọn lại. Trừ ra khi bà Mẹ muốn để y cựu, vì mới chọn chưa bao lâu và đấng Giám Mục cũng ưng thuận. Nếu có chọn các bà cố vấn thì phải định trước để cho mỗi nhà giới thiệu 2 bà, Hội đồng bỏ phiếu mà chọn một, trước hết nhà Trung Linh rồi đến nhà Kiên Lao...

1. Trước hết bà mẹ xin phép Đấng chủ tọa mà rao cho Hội đồng biết mỗi nhà đã giới thiệu 2 bà nào để cho hội đồng bỏ phiếu mà chọn một.

2. Thu phiếu, kiểm phiếu, mở phiếu và hô tên cũng như khi chọn bà mẹ.

3. Mỗi lần bỏ phiếu phải được hơn phần nửa phiếu chọn thì mới được; đây vì chỉ có hai người thôi, thì ai hơn ấy là hơn phân nửa rồi. Nếu hai người đồng phiếu, thì bỏ phiếu lại đến lần thứ ba là cùng. Nếu lần thứ ba, hai bà còn đồng phiếu như nhau, thì ai khấn trước sẽ được; nếu đã khấn một lượt, thì bà lớn tuổi hơn.

4. Khi bỏ phiếu như vậy xong mỗi nhà, thì Đấng chủ tọa tuyên bố chung cho biết những bà nào trúng cử vào Hội đồng cố vấn chung Dòng.

5. Khi đã bỏ phiếu xong các bà Cố vấn thì Hội đồng lại bỏ phiếu chọn trong các bà ấy một bà để làm bà mẹ phó, để đại diện bà mẹ mà xem sóc nhà khi người đi vắng hay là ngăn trở cách nào. Cuộc bỏ phiếu cũng như khi chọn bà mẹ; song đến lần thứ ba ai được nhiều phiếu hơn, thì được, dù tính chung lại chưa được phần nửa mặc lòng. Nếu có hai bà nhiều như nhau, thì chọn bà đã khấn trước, nếu khấn một lượt thì chọn bà có tuổi hơn.

6. Bấy giờ bà mẹ và Ban Hội đồng cố vấn bàn tính với nhau mà chọn một bà giữ việc và một bà thư ký. Song trước khi bàn việc riêng này, thì cám ơn cho các bà khác giải tán đã, hoặc khi bầu bà

mẹ phó rồi, thì cám ơn mà ra nghỉ hết.

7. Còn bàn riêng để bầu bà giữ việc và bà thư ký thì để buổi khác, song cũng trong ngày ấy, để cho các bà khác biết trước khi ra về.

8. Bà thư ký chọn được một bà trong các cố vấn, trừ bà mẹ phó. Còn bà giữ việc thì đừng chọn ai trong Ban cố vấn, trừ ra tạm thời khi túng người.

Còn Ban Hội đồng cố vấn là những vị Hội đồng chung đã bầu, nên phải làm việc cho đến khi Hội đồng chung lại. Chỉ có Hội đồng chung có phép bãi dịch, khi có cớ phải lẽ và có Đấng Giám mục thuận cho thì mới được.

III. KHI BẦU BÀ NHẤT

Mỗi nhà, dù là nhà mẹ cũng thế, đều có một bà bề trên, quen gọi là bà nhất. Phép chọn các bà ấy cũng do ở quyền bà mẹ và Ban Hội đồng cố vấn của người bỏ phiếu bầu, ai được trúng cử thì làm, bất luận bà ấy bởi nhà nào, đi làm bề trên nhà nào, vì nhà nào cũng kể như một nhà hết, con cái một dòng, nên như một nhà.

Ấy là tinh thần hợp nhất, rất quý báu, nhà dòng nào không giữ giọn, thì khó nên giọn lành.

Song trong dòng Đức Bà Mân Côi ta, các nhà Dòng ba hoặc nhà Mến Thánh Giá nguyên đã có trước khi sáp nhập vào dòng, các người ở đâu quen đấy, cho nên mấy khóa đầu, Bề trên nhà nào chọn bởi nhà ấy thì tiện hon. Trừ ra nhà ấy không có người khả kham, thì mới chọn người bởi nhà khác.

1. Vậy khi một nhà khiếm bề trên hay vì lẽ nào mà bề trên phải thôi việc, thì bà mẹ phải đi thăm nhà ấy, và hội riêng năm bảy chị em kẻ cả lại mà bàn hỏi ý nhà muốn làm sao: muốn chọn người nhà, thì có ai khả kham chăng?

2. Nếu nhà ấy có người khả kham thì bà mẹ định ngày, để bà mẹ cùng bốn bà cố vấn nhà mẹ đến nhà náy mà lo việc bỏ thẻ bầu. Trong 4 bà đi với bà mẹ phải có bà cố vấn thuộc về nhà này.

3. Khi tới nơi, trước hết phải tổ chức ban Hội đồng bỏ phiếu, nghĩa là không kể 5 bà ở nhà mẹ, lại chọn thêm 4 người khác đạo đức, khôn ngoan bởi nhà này nữa. Trong số 4 người này phải có bà giữ việc ban Hội đồng cố vấn của nhà.

4. Cuộc bỏ phiếu cũng làm như khi bầu bà mẹ: cha xứ chủ tọa, sau hết người cũng mặc áo các phép, mang dây stola, đọc lời tuyên bố thay mặt Đấng Giám mục mà y nhận bà… làm bề trên nhà này.

5. Lễ phép rước bà bề trên mới vào nhà nguyện và chào mừng bề trên mới cũng như khi bầu bà mẹ. Đoạn cũng bỏ phiếu chọn hai bà cố vấn; rồi bỏ phiếu chọn một trong hai cố vấn làm bà nhì, cách thức như đã nói trên về Ban cố vấn và bà mẹ phó.

6. Còn bà giữ việc, nếu cần thì ban Hội đồng nhà chọn lấy; chị thư ký thì bà nhất chọn lấy người khả kham vàviết chữ đẹp, miễn là đã khấn dòng.

Lời dặn chung: Sau mỗi cuộc bỏ phiếu, dù khi bầu bà mẹ hay bầu bà nhất hoặc các bà cố vấn cũng vậy, bà thư ký phải làm biên bản vào sách đã sẵn riêng, theo cách hiểu như bề trên đã chỉ.

Trong cuộc bầu bà nhất, thì bà thì bà thư ký của bà mẹ viết biên bản. Cha chủ tọa, bà mẹ, hai bà kiểm phiếu và bà thư ký ký.

IV. LỄ PHÉP KHI ĐI KINH LÝ

Như đã dạy trong quyển Luật Phép Dòng, bà mẹ hoặc bà mẹ phó đại diện mà đi kinh lý mỗi nhà 3 năm 1 lần, nhất là nhà tập, chủ ý xem xét chị em tấn thoái thể nào trong đàng nhân đức và trong công ăn việc làm, để khuyến khích về việc lành và đón ngăn thói hư nết xấu. Bởi đó, việc kinh lý cũng can hệ, nên phải làm cho chu đáo và có vẻ tôn nghiêm.

1. Vậy ngày nào đi kinh lý nhà nào và sẽ đến phỏng hồi nào thì bà mẹ sẽ cho biết trước; nhưng chẳng nên cho biết trước lâu làm gì.

2. Bà mẹ đi với bà thư ký, khi tới nơi thì cả hai cứ đợi tại nhà khách ngoài, cho chị em trong nhà

hay; đánh chuông hội nhau lại, sắp hàng hai, rước bà mẹ từ nhà khách vào nhà nguyện, vừa đi vừa hát ca vịnh: Loetatuo sum. Khi vào nhà nguyện, bà mẹ có bàn quỳ riêng nơi bà nhất quen quỳ.

Chị em hát bài Ave Maria; ắng lặng cầu nguyện một giây, rồi đưa bà mẹ ra nhà hội, chị em lần lượt đến chào mừng Ave Maria Mater, hôn ảnh Thánh giá nơi tràng hạt người, đang khi ấy bà mẹ đáp lại Dominus tecum. Chào mừng như vậy xong rồi trò chuyện cùng nhau vui vẻ.

3. Sau giờ trưa khi lần hạt xong, bà mẹ bảo ban mấy lời cho chị em nhớ lại mục đích sự đi kinh lý, để chị em cứ theo lương tâm vì cho danh Cha cả sáng và vì ích chung cho nhà mà thưa trình cùng bề trên, chứ không nên theo sự oán thù mà thưa trình điều gì, nhất là chớ thưa điều gì không đích thật hay là việc lặt vặt chẳn đáng gì. Lại nếu không phải là điều trọng hệ về ai, thì đừng trình đích danh làm chi, chỉ thưa trống vậy…

4. Bảo ban xong, cám ơn, ra khỏi nhà nguyện, ai làm việc gì cứ đi làm việc ấy. Bà mẹ bắt đầu đi xem xét cá nơi, có bà nhất với bà thư ký theo sau để làm biên bản.

Trước hết xem xét buồng đồ lễ, v.v. đoạn xem xét nhà học, các lớp học, nơi làm việc, phòng ngủ, phòng ăn cơm, nhà bếp, chuồng lợn, chuồng trâu v.v.

5. Xem xét các chỗ các nơi xong, thì bà mẹ về phòng đã dọn cho mình trú; bà thư ký cũng về phòng mình mà làm biên bản về các nơi mình vừa mới xem với bà mẹ.

Khi bà mẹ đã về phòng, thì bà nhất đem các sổ sách cho người xem xét và ký duyệt và nói chuyện với người về tình trạng nhà: chị em giữ luật phép làm sao, đối với bề trên, đối với nhau thể nào; việc đi đàng nhân đức, việc học hành, việc dạy dỗ, các công nghệ thể nào, chị em giúp các sở làm sao, những chị em có phận sự riêng có lo cho chu đáo chăng; có điều gì đáng trách đáng sửa chăng? Có yêu cầu điều gì chăng? Kết cục lại trong mấy năm, sau hết nhà dòng tấn hay thoái.

Xong lượt bà nhất, đến bà nhì, rồi đến các chị em khác đều cứ lần lượt vào gặp bà mẹ như vậy; muốn thưa gì, hay mẹ hỏi gì thì thưa.

Ai nấy hãy nhớ rằng: khi vào và khi ra khỏi phải chào rằng: Ave Maria Mater, bà mẹ đáp lại: Dominus tecum.

Lại lúc ấy phòng bà mẹ phải để cửa trống, cửa sổ cũng vậy. Không việc gì cần, chớ ai lại gần đấy hay là vào khi có người đang gặp.

Cứ làm vậy cho đến khi xong, ngày nay chưa rồi thì tiếp ngày sau, nhưng đừng nói gì dông dài vô ích.

6. Khi gặp chị em như vậy xong, thì bà mẹ định một buổi riêng để gặp chị em chung lại một lần nữa, để bình phẩm về việc nhà. Không đí gì đáng trách, tức nhiên phải khen và khuyên phải tấn tới hơn nữa. Nếu có gì đáng trách thì nói êm dịu mà khuyên sửa lại. Ấy là xong việc kinh lý.

Khi về nhà, bà mẹ phải làm biên bản chung vắn tắt ghi vào quyển sách riêng, phê bình về việc mình đã gặp thấy ở nhà ấy thế nào. Có điều gì đáng trách mà chưa phải là việc trống thì đừng ghi vào biên bản làm gì. Vì biên bản ấy như sử ký lưu chiểu về sau.

Lời dặn: Dịp bà mẹ đi kinh lý 3 năm một lần là việc mừng vui đấychớ, chị em các nhà khác cũng nên phái đại diện đến chung vui, trong nhà cũng nên có chút gì lạ thường ăn mừng, nên đọc bài chúc, hát bài mừng v.v.

Nhưng hãy lo giữ kẻo lỗi đức khó khăn, đức khiêm nhường v.v. và hằng phải nhớ nhà ta là nhà Dòng chứ không phải nhà tràng.

ĐOẠN THỨ VI
VỀ SỰ ẮNG LẶNG LÀM THINH

Tiếng làm thinh ắng lặng không những chỉ phải giữ miệng, đừng nói lời gì; lại đừng làm gì, đừng động gì ra tiếng. Thí dụ như đi guốc nặng chân, đóng cái đanh, động cái bàn… Vì chưng chốn nhà Dòng phải thinh lặng bề ngoài, cho dễ cầm trí bề trong. Vậy:

1. Những nơi phải ắng lặng làm thinh luôn, không được nói gì cùng nhau, là trong nhà nguyện và trong nhà ngủ; trong nhà cơm, trừ trưa các ngày lễ trọng, và mấy ngày có cớ đặc biệt, bề trên xướng: "Ngợi khen Chúa Kirixitô", chị em thưa: "Đời đời chẳng cùng Amen", rồi thì nên nói chuyện với nhau, song nhỏ tiếng vừa nghe nhau, chớ hề nói cười cả tiếng. Các khi khác phải ắng lặng luôn cũng như trong nhà ngủ vậy.

2. Trong ba nơi ấy khi chị em vào quét tước dọn dẹp gì, phải giữ miệng đừng nói lời gì vô ích, có cần phải bảo nhau điều gì, thì nói rất nhỏ tiếng, hai người vừa nghe rỉ tai là đủ.

3. Trong nhà học, lớp học cũng là nơi phải ắng lặng, khi có cần phải hỏi, phải mượn nhau cái gì cũng phải nói rỉ tai như trong nhà nguyện vậy.

4. Các giờ ắng lặng làm thinh cho giọn là, từ sáng thức dậy cho đến khi uống nước rồi mà ra khỏi nhà cơm. Khi đã ra khỏi nhà cơm, có việc gì cần hỏi nhau, bảo nhau thì được, song cứ nhỏ tiếng luôn. Khi nghe hiệu chuông đi làm việc, ai có việc nào, đi làm việc nấy, mà cứ ắng lặng làm thinh.

5. Mỗi lần sau khi học, sau khi khảo hay là làm việc, mà có hiệu cho ra giải trí 15 phút, thì nên nói chuyện qua loa nhỏ tiếng, cho đến khi nghe hiệu vào việc, thì lại ắng lặng làm thinh, cứ vậy luôn. Sau cơm trưa, cơm tối cũng vậy.

6. Sau cơm tối, khi đã nghe hiệu chuông ắng lặng, thì từ đấy giữ sự ắng lặng nhặt cho đến sáng ngày sau, khi đã uống nước rồi mà ra khỏi nhà cơm.

7. Các giờ phải ắng lặng, thì đi đâu, làm gì cũng phải ắng lặng, đi cũng phải êm đềm, chạy cũng không nghe bước. Trong giờ ấy, nếu phải đóng cái đanh, cái bàn, làm cho chị em nghe tiếng thì phải xin phép.

8. Trong giờ ắng lặng, dù nói với bề trên hay là bề trên nói cũng phải giữ luật chung lá chỉ nói sự cần kíp và nói rất nhỏ tiếng.

9. Trong tuần Thánh ắng lặng làm thinh nhiệm nhặt, chẳng nói chuyện lúc nào cho đến khi xong lễ nhà thờ sáng thứ bảy.

ĐOẠN THỨ VII
NÓI VỀ THẬP HÌNH XỬ TỘI

Những lỗi lặt vặt vì vô ý, vì biếng lười ít nhiều hay vì chưa quen luật phép, thì răn bảo và phạt qua loa vậy, cách nào, nơi nào tùy tiện. Lại kẻ có việc xem sóc, như chị giáo, chị giám thị v.v. có quyền mà sửa phạt kẻ mình xem sóc dạy dỗ, chẳng trình với bề trên.

Song khi ai có lỗi nặng, bởi cố ý, lại có gương mù trước mặt chị em, thì phải phạt theo án thập hình. Bấy giờ phải trình bề trên biết, chính người sẽ quở trách và kết án tùy tội.

Nếu tội nặng có lẽ đáng loại ra, thì bề trên phải hội bàn Hội đồng cố vấn mà bàn tính hơn thiệt với nhau, rồi mới lên án loại ra được. Lại nếu là chị em đã có lời khấn, thì việc phải đưa đến bề trên cả. Vì chỉ có ban Hội đồng của nhà mẹ có phép xét xử và đệ trình Đấng Giám mục Bản quyền cả hồ sơ cho ngài xem mà định đoạt thế nào tùy lượng ngài. Như đã nói trong quyển Luật phép Dòng (phần thứ I, đoạn XIII). Khi bề trên nghĩ chưa phải là tội đáng loại ra, chỉ đáng phạt theo thập hình mà thôi, thì một mình cũng có quyền lên án, sau khi có ban Hội đồng của mình biết.

Vậy án thập hình đều thi hành tại nhà cơm, cho chị em đều thấy để răn lấy mình; lại để cho kẻ có lỗi biết hạ mình xuống mà sửa lỗi và rửa gương mù. Có cam lòng chịu vậy, mới trông sửa mình về sau; nếu phàn nàn năn nỉ khó mặt buồn bã lâu ngày là dấu không tốt.

THẬP HÌNH LUẬN TỘI

Một là quỳ gối vòng tay,
Rồi giang thẳng cánh đứng ngay giữa nhà.
Hai là ngồi biệt cách xa,
Và ăn cơm muối đủ ba bốn ngày.
Ba là cơm muối đã hay,
Lại quỳ giữa đất giơ ta lĩnh phần.
Bốn là quỳ xuống hôn chân,
Khắp hai hàng ghế xin ơn cầu bầu.
Năm là rắc tro trên đầu,
Cầm roi đánh tội bảy roi lệ thường.
Sáu là quỳ thẳng giữa đường,
Xin chị em đánh để thương đến mình.
Bảy là mang bảng thập hình,
Mỗi khi vào bữa cáo trình lại mang.
Tám là nằm thẳng giữa đường,
Chị em qua lại bước ngang trên mình.
Chín là ắng lặng làm thinh,
Mọi nơi mọi việc một mình biệt riêng.
Mười là phải loại ra liền,
Án này phải có họp phiên Hội đồng.

Giải thích:

1. Hình thứ nhất: là quỳ giữa nhà cơm, vòng tay lại cho đến khi ăn được nửa bữa thì đứng dậy giang tay ra. Song phải đứng tránh cách nào, kẻo ngăn trở chị em qua lại giúp bàn.

2. Hình thứ hai: là ngồi riêng biệt một góc bàn dưới mà ăn cơm muối ba bốn ngày tùy tội.

3. Hình thứ ba: cũng là ăn cơm muối một bữa, song phải quỳ dưới đất, trên mảnh chiếu mà ăn; ăn hết bát, thì giơ bát cho kẻ giúp bàn lấy thêm cho.

4. Hình thứ bốn; là quỳ xuống hôn chân mỗi chị ngồi hai hàng ghế ngoài, khi hôn thì rằng: "Xin chị cầu nguyện cho em sửa mình". Vậy khi cám ơn tối rồi, ai nấy ở lại, chị em hai hàng ghế ngoài, ngồi quay mặt ra, cho chị ấy để đi hôn chân mỗi người; còn các người khác cứ đứng nghiêm trang mà xem cho đến khi xong thì kéo nhau ra.

5. Hình thứ năm: là khi cám ơn rồi, chị có lỗi ra quỳ giữa nhà cơm, nếu có khăn lúp thì cất đi trước. Bấy giờ bà bề trên lấy gio trong đĩa đã dọn sẵn, rắc trên đầu chị ấy; đoạn trao roi đánh tội cho chị ấy đánh trên mình bảy lần, mỗi lần đánh thì đọc một câu kinh Cải tội bảy mối như đã quen. Rồi thì đem roi lại bề trên, bái đầu mà giả lại cho người và cám ơn người. Đoạn ai nấy đi ra.

6. Hình thứ sáu: là khi cám ơn đoạn, chị ấy ra quỳ gần cửa, hễ ai đi ra thì lấy roi bề trên trao cho mà đánh nhẹ nhẹ trên hai vai chị ấy, mỗi bên hai lần mà rằng: "Hỡi người có tội, hãy ăn năn". Bà bề trên đánh trước làm gương, rồi trao cho người ra trước đánh, người này lại trao roi cho người thứ hai v.v. Hễ ai đánh rồi, thì đi ra thẳng. Chớ quay lại mà xem gì. Sau hết bề trên yên ủi mấy lời, rồi cả hai ra.

7. Hình thứ bảy: là mang tấm bảng bằng carton, lớn độ 15x20 phân tây, ở giữa có chữ to rằng: "Tôi phải án này, vì… (phải viết tội ấy ra, thì dụ như: vì đã gửi thư lậu có hệ trọng".

Phải mang ít nữa ba ngày, mỗi bữa cơm trưa, cơm tối, khi đọc kinh ăn cơm rồi, thì người ấy cầm cái bảng ấy giơ lên như thể cho chị em xem, rồi cúi xuống đọc kinh Cáo mình, thay vì câu "xin cha" thì đọc 'xin chị em". Đọc rồi, mang bảng lại, về nơi mình mà ăn uống như thường.

8. Hình thứ tám: là trước khi chị em vào nhà cơm và trước khi chị em ra, thì người có lỗi ra nằm ngay cửa, ai ra vào cũng bước ngang trên mình. Nên giải manh chiếu cũ mà nằm kẻo lấm áo.

9. Hình thứ chín: là hình tuyệt thông với chị em trong vòng đôi ba tuần một tháng; trong thời kỳ ấy, dù trong nhà nguyện, nhà cơm, dù nơi học hay làm việc cũng ngồi xa cách chị em, chẳng được nói gì cùng ai, chẳng ai được nói gì, trừ kẻ dạy học hay kẻ chỉ việc cho mà làm.

10. Hình thứ mười: là phải loại ra. Cho được ra án này, phải có ban Hội đồng cố vấn thảo luận với bề trên, như đã nói trước này.

Chúc cho chị em chớ ai lâm phải thập hình, song rủi vì tính yếu đuối mà lâm phải, thì vui lòng chịu mà đền tội; chịu rồi, thì cứ tươi cười vui vẻ như thường, chớ thua buồn, kẻo lại phải thua chước cám dỗ.

Khi ai phải án thập hình đã hai ba lần mà không thấy dấu ăn năn chừa cải, thì nên xử theo hình sau hết. Lại nếu tội nặng nề quái gở quả tang, thì cứ xử thẳng theo hình phạt thứ mười, đừng tiếc vì tài trí, mà sau phải thiệt hại cho nhà Dòng.